1986/QĐ-UBND Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
17-08-2023 09:54:19 +07:00

Biểu số 05 - TT 69/2017/TT-BTC

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

KẾ HOẠCH VAY VÀ TRẢ NỢ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH GIAI ĐOẠN 03 NĂM 2024-2026

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM HIỆN HÀNH 2023		DỰ KIẾN NĂM DỰ TOÁN 2024	SO SÁNH NĂM 2024 VỚI ƯỚC TH NĂM 2023	DỰ KIẾN NĂM 2025	DỰ KIẾN NĂM 2026
		DỰ TOÁN	ƯỚC TH				
		1	2	3	4=3/2	5	6
A	**MỨC DƯ NỢ VAY TỐI ĐA CỦA NSĐP**	**7.791.764**	**7.791.764**	**7.103.731**	**91%**	**7.458.918**	**7.831.864**
B	**BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**		**-**	**500.000**		**500.000**	
C	**KẾ HOẠCH VAY, TRẢ NỢ GỐC**						
I	**Tổng dư nợ đầu năm**	**-**	**235,25**	**234,95**	**100%**	**500.235**	**1.000.235**
	Tỷ lệ mức dư nợ đầu kỳ so với mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương (%)	0,000%	0,003%	0,003%	109,55%	6,71%	12,77%
+	Trái phiếu chính quyền địa phương	-	235,25	234,95	100%	500.235	1.000.235
-	Dự án Hồ Cầu Mới	-	235,25	234,95	100%	234,65	234,65
-	Các dự án đầu tư phát triển KTXH	-	-		-	500.000	1.000.000
II	**Trả nợ gốc vay trong năm**	**-**	**0,30**	**0,30**	**100%**	**-**	**0,10**
1	**Nợ gốc phải trả phân theo nguồn vay**	**-**	**0,30**	**0,30**	**1,00**	**-**	**0,10**
-	Trái phiếu chính quyền địa phương	-	0,30	0,30	100%	-	0,10
+	Dự án Hồ Cầu Mới	-	0,30	0,30	100%		0,10
+	Các dự án đầu tư phát triển KTXH	-	-				
2	**Nguồn trả nợ**	**-**	**0,30**	**0,30**	**100%**	**-**	**0,10**
-	Từ nguồn vay						
-	Bội thu ngân sách địa phương						
-	Tăng thu, tiết kiệm chi						
-	Kết dư ngân sách cấp tỉnh	-	0,30	0,30	100%	-	0,10
III	**Tổng mức vay trong năm**	**-**	**-**	**500.000**	**-**	**500.000**	**-**
1	Theo mục đích vay	-	-	500.000		500.000	-
-	Vay bù đắp bội chi			500.000		500.000	
-	Vay trả nợ gốc						
2	Theo nguồn vay	-	-	500.000		500.000	-
-	Trái phiếu chính quyền địa phương	-	-	500.000	-	500.000	-
IV	**Tổng dư nợ cuối năm**	**-**	**235**	**500.235**	**212911%**	**1.000.235**	**1.000.235**
	Tỷ lệ mức dư nợ cuối kỳ so với mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương (%)	0,000%	0,003%	7,042%	233533%	13,41%	12,77%
	Trái phiếu chính quyền địa phương	-	235	500.235	212911%	1.000.235	1.000.235
+	*Vay trái phiếu Hồ cầu mới*	-	234,95	235	100%	235	235
+	*Các dự án đầu tư phát triển KTXH*	-	-	500.000		1.000.000	1.000.000
D	**Trả nợ lãi, phí**		**0,13**	**0,05**	**38%**	**36.250**	**72.500**